

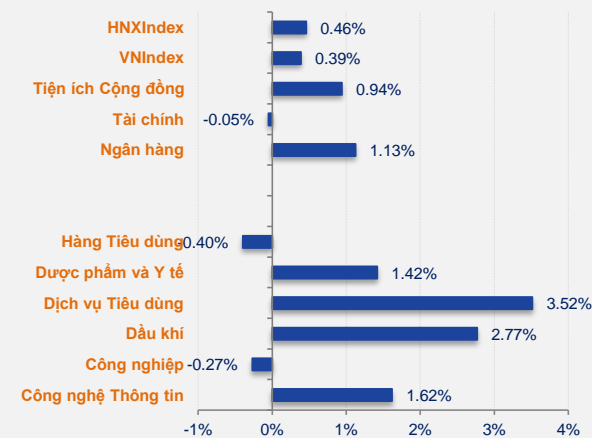


WEEKLY WRAP

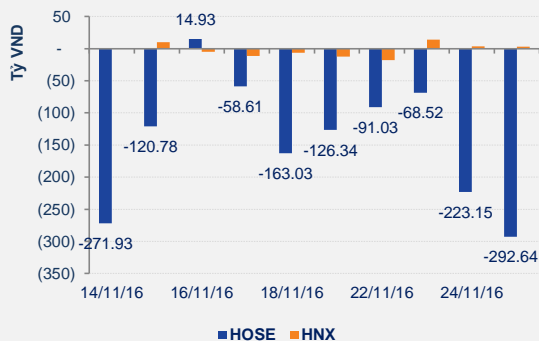
Tuần GD từ: 21/11/2016 - 25/11/2016

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	675.87	↑ 0.39%	80.99	↑ 0.46%
KLGD (trCP)	570.76	↓ -1.96%	200.75	↑ 4.25%
GTGD (tỷ VND)	11,563.11	↑ 3.34%	2,029.41	↑ 22.49%
Tổng cung (trCP)	1,021.22	↓ -0.07%	299.64	↓ -11.28%
Tổng cầu (trCP)	1,037.05	↑ 1.78%	323.43	↑ 1.15%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	23.64	↓ -26.73%	4.69	↑ 13.94%
KL bán (trCP)	37.29	↓ -39.19%	4.67	↓ -48.12%
GT mua (tỷ VND)	1,004.05	↓ -32.94%	131.79	↑ 96.37%
GT bán (tỷ VND)	1,805.72	↓ -13.88%	141.75	↑ 77.44%

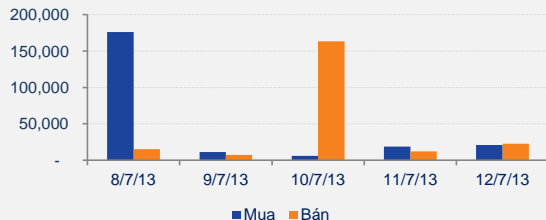
Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



Giá trị giao dịch tự doanh trên HOSE



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Cả 2 chỉ số có tuần tăng điểm nhẹ với thanh khoản cải thiện so với tuần trước. Thị trường có 3 phiên tăng điểm vào đầu tuần và 2 phiên điều chỉnh vào cuối tuần giao dịch. Kết tuần, VN-Index tăng nhẹ 2,62 điểm tương ứng 0,39% lên mức 675,87 điểm; HNX-Index cũng tăng nhẹ 0,37 điểm tương ứng 0,46% lên mức 80,99 điểm. Thanh khoản trên 2 sàn giao dịch tăng so với tuần trước nhưng vẫn duy trì ở mức trung bình. Trên HOSE, giá trị giao dịch cả tuần tăng 3,34% đạt mức 11.563 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 1,96% đạt 571 triệu cổ phiếu. Trên HNX, giá trị giao dịch cả tuần tăng khá mạnh 22,5% lên 2.029 tỷ đồng tương ứng với khối lượng tăng 4,3% lên mức 201 triệu cổ phiếu. FLC và ITA xếp đầu danh sách những cổ phiếu khớp lệnh lớn nhất tuần với khối lượng giao dịch lần lượt là 69,1 và 42,2 triệu cổ phiếu. Trong tuần tăng điểm của cả hai chỉ số chính, phần lớn các ngành đều có mức tăng tốt. Ngành dịch vụ tiêu dùng có mức tăng lớn nhất với 3,52%, tiếp đến là ngành công nghệ thông tin với mức tăng là 2,77%. Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu ngành hàng tiêu dùng giảm mạnh nhất với mức giảm 0,4% trong cả tuần.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Với tuần tăng điểm nhẹ của 2 chỉ số, xu hướng trong trung hạn của VN-Index vẫn được duy trì ở mức trung tính; tín hiệu của HNX-Index vẫn ở mức tiêu cực. Chúng tôi dự đoán xu hướng trong tuần tới của VN-Index có thể là tiếp tục dao động trong biên độ 668-679 điểm. Nếu thị trường vượt ra khỏi biên độ này với thanh khoản lớn, thì xu hướng sẽ trở nên rõ ràng hơn. Nhà đầu tư trong giai đoạn hiện tại nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu vừa phải trong danh mục và tiếp tục quan sát diễn biến thị trường, cân nhắc giảm tỷ trọng nếu thị trường giảm qua mốc hỗ trợ 668 điểm.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

Trong cả tuần, VN-Index đã có 3 phiên tăng điểm vào đầu tuần, với mức cao nhất đạt được tại 684,12 điểm. Chỉ số giảm điểm trong 2 phiên cuối tuần, với mức thấp nhất tại mức 671,48 điểm. Kết tuần, VN-Index tăng nhẹ 2,62 điểm lên 673,25 điểm.

KSH là cổ phiếu tăng giá tốt nhất trong tuần với mức tăng 39% từ 2.900 đồng lên 4.000 đồng, tiếp theo là RIC tăng 27% từ 7.800 đồng lên 10.000 đồng. Ở chiều ngược lại, SVT là cổ phiếu giảm mạnh nhất với mức giảm 30% từ 12.400 đồng xuống 8.700 đồng.

WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 21/11/2016 - 25/11/2016

HNX-Index:

Tình hình là tương tự với HNX-Index, khi trong cả tuần chỉ số có 3 phiên tăng điểm vào đầu tuần và 2 phiên giảm điểm vào cuối tuần. Với mức cao nhất trong cả tuần đạt 81,5 điểm và mức thấp nhất là 80,56 điểm. Kết tuần, HNX-Index tăng 0,37 điểm lên 80,99 điểm.

DST là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất trong tuần với mức tăng 59% từ 13.200 đồng lên 21.000 đồng, tiếp theo là KLF tăng 44% từ 1.800 đồng lên 2.600 đồng. Ở chiều ngược lại, KTT có mức giảm mạnh nhất với 24% từ 5.400 xuống 4.100 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 509 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 10 triệu cổ phiếu. Tính theo khối lượng ròng, cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất trong cả tuần là VNM với 3,1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là HPG với 2 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, CII là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với khối lượng ròng 1,8 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 10 tỷ đồng. Xét theo khối lượng ròng, PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 1,7 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VCG với 177 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HUT là mã được mua ròng nhiều nhất với khối lượng ròng 1,1 triệu cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Bình Dương đón siêu dự án 1 tỉ USD

Đây là dự án sản xuất bột bắp và túi khí ô tô của tập đoàn Kolon Industries (Hàn Quốc). “Siêu nhà máy” này sẽ đặt tại KCN Bàu Bàng của Bình Dương.

ECB cảnh báo rủi ro toàn cầu đang tăng

Tại các nền kinh tế phát triển, bất ổn chính trị đang lan rộng. Trong báo cáo bán niên công bố ngày 24/11, Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB) cảnh báo rằng điều này đang đe dọa tới sự ổn định của khu vực.

Logistics VN đứng hạng 64/160 nước, tụt 16 hạng

Ngày 24-11 đã khai mạc Diễn đàn logistics VN, do Bộ Công thương phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Ngân hàng Thế giới và một số cơ quan, đơn vị đồng tổ chức. Theo đánh giá của Ngân hàng Thế giới, năm nay logistics VN xếp hạng thứ 64/160 nước, tụt 16 hạng (năm 2014 xếp hạng thứ 48).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index (Weekly chart):



VN-Index tăng điểm nhẹ trong tuần, kết tuần với cây nến xanh mẫu hình inverted hammer, cho thấy bên bán đã chiếm ưu thế trong tuần này. Chỉ số đóng cửa trong khoảng đường MA5 và MA10 nên xu hướng trong trung hạn ở mức trung tính với hỗ trợ tại 675 điểm (MA5) và kháng cự tại 679 điểm (MA10). Ở góc nhìn khác, chỉ số đóng cửa trên MA20 nên xu hướng trong dài hạn vẫn được duy trì ở mức tích cực với hỗ trợ tại 668 điểm (MA20) và vùng kháng cự tại 690-692 điểm. Chúng tôi dự đoán xu hướng trong tuần tới của VN-Index có thể là tiếp tục dao động trong biên độ 668-679 điểm. Nếu chỉ số thoát ra khỏi biên độ này, thì sẽ hình thành một xu hướng mới rõ ràng hơn.

HNX-Index (Weekly chart):



HNX-Index có tuần tăng điểm nhẹ, kết tuần với cây nến xanh nhỏ mẫu hình búa ngược, cho thấy bên bán đã giành được lợi thế so với bên mua. Chỉ số đóng cửa ở dưới MA5 và MA10 nên xu hướng trong trung hạn vẫn là tiêu cực với mốc kháng cự tại 81,3 điểm (MA5). Mặt khác, chỉ số kết tuần dưới MA20 và MA50 nên HNX-Index tiếp tục ở trong thị trường giá xuống (bear market) với mốc kháng cự gần nhất tại 81,4 điểm (MA50). Chúng tôi dự báo trong tuần tới, HNX-Index có thể tăng điểm tiến về vùng kháng cự trong khoảng 81,3-81,4 điểm. Nếu không thành công, chỉ số sẽ tìm lực cầu giá thấp khi giảm về mốc hỗ trợ tại 78,1 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 35,46 - 35,56 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), không đổi so với giá kết phiên giao dịch trước.

Tỷ giá trung tâm tăng 6 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng 25/11 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.137 đồng, tăng 6 đồng so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ 5 phút theo giờ Việt Nam, giá vàng giao ngay giảm 2,65 USD/ounce tương ứng 0,19% xuống mức 1.186,95 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tính tới 15 giờ 10 phút theo giờ Việt Nam, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,21 điểm tương ứng 0,21% xuống 101,56 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,0589 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1.2426 USD. USD giảm so với JPY xuống: 113 JPY đổi 1 USD.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ 5 phút theo giờ Việt Nam, giá dầu thô nặng Brent giao ngay giảm 46 cent tương ứng 0,92% xuống 48,55 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ Crude giao ngay giảm 45 cent tương ứng 0,94% xuống 47,51 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

Kết thúc phiên giao dịch ngày 24/11, chỉ số Dow Jones tăng 59,31 điểm tương ứng 0,31% lên 19.083,18 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 5,67 điểm tương ứng 0,11% xuống 5.380,68 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 1,78 điểm tương ứng 0,08% lên 2.204,72 điểm.



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	CII	2,427,060	VNM	4,268,490
2	DLG	2,000,000	TTF	1,717,870
3	PVD	896,130	HPG	1,675,420
4	JVC	810,560	VIC	1,599,720
5	EVE	551,690	BID	1,552,840

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HUT	1,116,300	PVS	1,679,700
2	PLC	223,700	VCG	176,700
3	BVS	160,300	IVS	137,500
4	SHB	122,220	TC6	84,900
5	SDH	91,900	PGS	56,500

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	6.9	6.2	↓ -9.86%	69,129,800
ITA	5.2	5.2	→ 0.00%	42,248,590
HAG	5.7	6.3	↑ 11.05%	30,416,380
FIT	5.1	5.9	↑ 15.84%	27,845,140
ROS	124.0	126.0	↑ 1.61%	16,249,160

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ACB	18.9	19.4	↑ 2.65%	18,608,716
KLF	1.8	2.6	↑ 44.4%	16,303,116
HKB	2.1	2.3	↑ 9.52%	11,798,238
PVX	2.6	2.6	→ 0.00%	10,416,834
CEO	12.0	11.9	↓ -0.83%	8,840,300

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KSH	2.9	4.0	1.1	↑ 38.95%
RIC	7.8	10.0	2.2	↑ 27.42%
DRH	20.7	25.5	4.9	↑ 23.49%
TMT	16.9	20.6	3.7	↑ 21.60%
TTF	4.1	5.0	0.9	↑ 21.27%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DST	13.2	21.0	7.8	↑ 59.09%
KLF	1.8	2.6	0.8	↑ 44.44%
L14	38.9	50.0	11.1	↑ 28.53%
TTH	8.0	9.8	1.8	↑ 22.50%
NDF	1.4	1.7	0.3	↑ 21.43%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SVT	12.4	8.7	-3.8	↓ -30.24%
STT	9.6	7.2	-2.4	↓ -25.10%
PC1	49.1	37.0	-12.1	↓ -24.57%
KHP	13.7	11.8	-1.9	↓ -13.65%
TCH	23.3	20.5	-2.8	↓ -12.02%

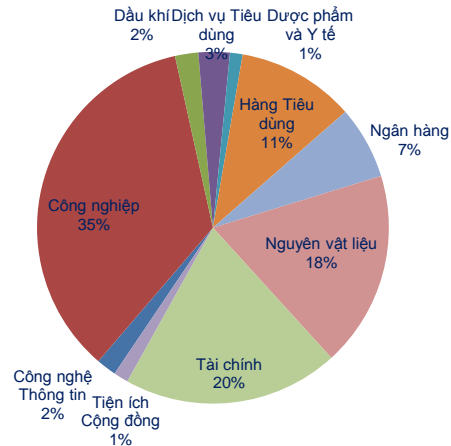
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KTT	5.4	4.1	-1.3	↓ -24.07%
FID	2.0	1.6	-0.4	↓ -20.00%
TH1	7.3	5.9	-1.4	↓ -19.18%
PCN	4.2	3.5	-0.7	↓ -16.67%
THT	8.5	7.1	-1.4	↓ -16.47%

(*) Giá điều chỉnh

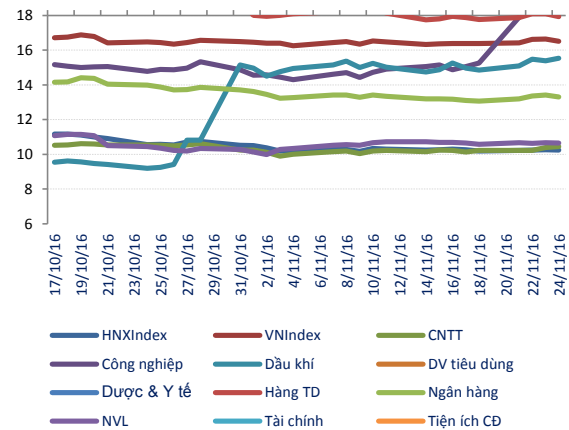


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



Chuỗi PE ngành và thị trường



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	69,129,800	13.4%	1,731	3.6	0.5
ITA	42,248,590	0.3%	29	175.7	0.5
HAG	30,416,380	-8.4%	-1,851	-	0.4
FIT	27,845,140	4.6%	634	9.2	0.5
ROS	16,249,160	6.9%	382	329.4	12.2

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	18,608,716	8.8%	1,308	14.8	1.3
KLF	16,303,116	-0.5%	-55	-	0.3
HKB	11,798,238	3.0%	384	6.0	0.2
PVX	10,416,834	9.9%	740	3.5	0.8
CEO	8,840,300	14.1%	2,109	5.6	1.0

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KSH	↑ 38.9%	1.5%	158	25.1	0.4
RIC	↑ 27.4%	-4.3%	-634	-	0.7
DRH	↑ 23.5%	5.8%	689	37.0	2.2
TMT	↑ 21.6%	13.1%	1,494	13.8	1.8
TTF	↑ 21.3%	-134.3%	-10,048	-	0.0

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DST	↑ 59.1%	0.4%	57	369.4	2.1
KLF	↑ 44.4%	-0.5%	-55	-	0.3
L14	↑ 28.5%	33.7%	4,919	10.2	3.1
TTH	↑ 22.5%	0.0%	0	-	0.0
NDF	↑ 21.4%	-4.3%	-453	-	0.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
CII	2,427,060	13.5%	2,886	10.3	2.0
DLG	2,000,000	4.3%	547	8.8	0.4
PVD	896,130	1.2%	424	53.8	0.6
JVC	810,560	-94.8%	-6,174	-	0.8
EVE	551,690	13.0%	2,862	7.8	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HUT	1,116,300	20.3%	3,005	4.1	0.9
PLC	223,700	16.4%	2,465	11.2	1.7
BVS	160,300	6.9%	1,411	11.7	0.8
SHB	122,220	7.4%	901	5.8	0.4
SDH	91,900	-22.3%	-1,997	-	0.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	195,220	43.1%	6,521	20.6	9.5
GAS	130,108	11.7%	2,618	26.0	3.2
VCB	128,800	14.3%	1,875	19.1	2.7
VIC	112,103	4.6%	731	58.1	4.3
CTG	60,505	11.0%	1,727	9.4	1.0

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	17,388	8.8%	1,308	14.8	1.3
PVS	7,862	8.9%	2,366	7.4	0.8
VCS	7,536	51.6%	11,233	11.2	4.9
VCG	6,935	5.5%	906	17.3	1.2
NTP	5,987	22.5%	5,240	15.4	3.3



Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
21/10/2016	25/11/2016	28/10/2016	27/10/2016	TET	Đại hội Cổ đông Bất thường
2/11/2016	25/11/2016	11/11/2016	10/11/2016	VGP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/11/2016	25/11/2016	21/11/2016	18/11/2016	VIC	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
18/11/2016	25/11/2016	25/11/2016	25/11/2016	AAA	Chuyển Sàn
18/11/2016	25/11/2016	25/11/2016	25/11/2016	TMC	Thay đổi BLĐ
18/11/2016	25/11/2016	25/11/2016	25/11/2016	VCS	Niêm yết thêm
21/11/2016	25/11/2016	25/11/2016	25/11/2016	CDN	Tạm dừng Niêm yết
21/11/2016	25/11/2016	25/11/2016	25/11/2016	POS	Niêm yết mới
21/11/2016	25/11/2016	25/11/2016	25/11/2016	SRT	Niêm yết mới
25/11/2016	25/11/2016	25/11/2016	25/11/2016	VTL	Sự kiện khác
4/11/2016	26/11/2016	14/11/2016	11/11/2016	VKC	Đại hội Cổ đông Bất thường
24/10/2016	28/11/2016	4/11/2016	3/11/2016	HAC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25/10/2016	28/11/2016	9/11/2016	8/11/2016	SBA	Trả cổ tức bằng tiền mặt
31/10/2016	28/11/2016	14/11/2016	11/11/2016	DNM	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2/11/2016	28/11/2016	11/11/2016	10/11/2016	PSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2/11/2016	28/11/2016	11/11/2016	10/11/2016	PDC	Đại hội Đồng Cổ đông
2/11/2016	28/11/2016	14/11/2016	11/11/2016	DCM	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/11/2016	28/11/2016	21/11/2016	18/11/2016	VHC	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
18/11/2016	28/11/2016	25/11/2016	25/11/2016	KDH	Niêm yết thêm
22/11/2016	28/11/2016	25/11/2016	25/11/2016	VHH	Niêm yết thêm
23/11/2016	28/11/2016	25/11/2016	25/11/2016	HLR	Niêm yết mới
11/10/2016	29/11/2016	25/10/2016	24/10/2016	SD1	Đại hội Cổ đông Bất thường
14/10/2016	29/11/2016	28/10/2016	27/10/2016	DIC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/11/2016	29/11/2016	15/11/2016	14/11/2016	ROS	Đại hội Cổ đông Bất thường
22/11/2016	29/11/2016	25/11/2016	25/11/2016	RCL	Niêm yết thêm
23/11/2016	29/11/2016	25/11/2016	25/11/2016	L61	Niêm yết thêm
24/11/2016	29/11/2016	30/11/2016	29/11/2016	VNE	Phát hành cổ phiếu
18/10/2016	30/11/2016	25/10/2016	24/10/2016	TKC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25/10/2016	30/11/2016	9/11/2016	8/11/2016	GMX	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/11/2016	30/11/2016	17/11/2016	16/11/2016	TV4	Trả cổ tức bằng tiền mặt



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
